| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN BẮC QUANG**<br>**TỈNH HÀ GIANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 51/2020/QĐST-HNGĐ | *Bắc Quang, ngày 25 tháng 5 năm 2020* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 3 năm 2020, giữa:

- ***Nguyên đơn:*** Chị Phượng Mùi Ch, sinh năm 1988; dân tộc: Dao

- ***Bị đơn:*** Anh Phàn Chiềm Q, sinh năm 1982; dân tộc: Dao

Cùng cư trú tại: Thôn X, xã Đ, huyện B, tỉnh Hà Giang.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020;

## XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 15 tháng 5 năm 2020, là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:** Chị Phượng Mùi Ch và anh Phàn Chiềm Q.

**2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:**

***Về quan hệ hôn nhân:*** Chị Phượng Mùi Ch và anh Phàn Chiềm Q tự nguyện thuận tình ly hôn.

***Về việc nuôi con:*** Chị Phượng Mùi Ch và anh Phàn Chiềm Q, thống nhất thỏa thuận giao cháu Phượng Nguyên T, sinh ngày 15/02/2012 cho anh Q trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu T đủ 18 tuổi; giao cháu Phượng Nguyên T2, sinh ngày 22/8/2008 cho chị Ch trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho đến khi cháu T2 đủ 18 tuổi, không bên nào phải cấp dưỡng nuôi con chung sau khi ly hôn.

*Người không trực tiếp nuôi con có quyền đi lại thăm nom con, không ai được cản trở người đó thực hiện quyền này. Vì quyền lợi của con chung, sau này anh Q, chị Ch có quyền thay đổi về cấp dưỡng nuôi con và người trực tiếp nuôi con theo quy định của pháp luật.*

***Về chia tài sản chung, công nợ chung:*** Các đương sự tự thỏa thuận, vì vậy khi ly hôn không yêu cầu Tòa án giải quyết.

***Về án phí:*** Các đương sự được miễn án phí theo quy định của pháp luật.

*Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.*

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**
- Các đương sự;
- TAND tỉnh Hà Giang;
- VKSND tỉnh Hà Giang;
- VKSND huyện Bắc Quang;
- UBND xã Đ (Nơi ĐKKH);
- Chi cục THADS huyện B;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Hải Hà**